

Số: /KH-SDTTG

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” tại Sở Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban Dân tộc thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh giao theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

2. Yêu cầu

Xác định những nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, rõ lộ trình, trách nhiệm, khả thi, hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan, các phòng chuyên môn của sở trong tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo nhằm mục tiêu phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số tại Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan có liên quan; phát triển kinh tế số, xã hội số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2025

Triển khai, hướng dẫn, cụ thể hoá các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo theo đúng thẩm quyền của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 03/3/2025 về việc thực hiện Đề án chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương có liên quan và Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu tại Bộ Dân tộc và Tôn giáo khi có yêu cầu UBND tỉnh.

Đến ngày 30/6/2025, 100% lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo, lãnh đạo các phòng trực thuộc sở sử dụng chữ ký số cá nhân trong xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường số.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

*** Phát triển chính quyền số:**

- 100% chế độ báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin báo cáo của trung ương, của tỉnh.

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, tôn giáo của tỉnh Lạng Sơn; cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) với các bộ, ngành, địa phương có liên quan và Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu tại Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

- 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo của tỉnh được công bố, cập nhật theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức của đơn vị được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

*** Phát triển xã hội số:**

- 80% trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

a) Chuyển đổi nhận thức

Thông qua quán triệt, triển khai, tuyên truyền; các lớp đào tạo, tập huấn nhằm chuyển đổi nhận thức đối với lãnh đạo, công chức trong cơ quan chuyển đổi về tư duy, lề lối làm việc từ thủ công truyền thống sang làm việc trên môi trường số.

Chuyển đổi nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là nhận thức về hoạt động sản xuất, kinh doanh thủ công sang hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

b) Phát triển hạ tầng số

Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn với Trung tâm dữ liệu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo. Tiếp nhận khai thác, hướng dẫn sử dụng Trung tâm dữ liệu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Phát triển dữ liệu số

Tiếp tục cập nhật thông tin, dữ liệu hệ thống cơ sở dữ liệu công tác dân tộc, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn và Kho dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Cập nhật thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống, thông tin địa lý GIS vùng dân tộc thiểu số có tích hợp thông tin, dữ liệu đa phương tiện và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo.

d) Xây dựng, phát triển nền tảng số

Tiếp tục ứng dụng nền tảng hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Lạng Sơn kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo kiến trúc chính quyền điện tử để trao đổi, chia sẻ dữ liệu.

Phối hợp triển khai thư viện điện tử về công tác dân tộc nhằm tăng cường khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác.

Tham mưu phối hợp triển khai ứng dụng hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức và đồng bào vùng dân tộc thiểu số; ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ứng dụng phần mềm quản lý bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam, thu thập, xử lý, phân tích thông tin các cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn, tập trung vào các lĩnh vực: lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán các dân tộc thiểu số; các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trong lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

2. Giải pháp thực hiện

a) Tuyên truyền, phổ biến

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, người lao động trong cơ quan về công tác dân tộc, tôn giáo nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan và trưởng xóm, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tham mưu tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về kỹ năng số, phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin, ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, tôn giáo và người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Hoàn thiện thể chế

Rà soát, bổ sung các kiến trúc, quy chế, quy định về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc (nếu có) bảo đảm phù hợp kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn phiên bản 3.0.

Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc, tôn giáo (bao gồm cả thủ tục hành chính nội bộ); nghiên cứu, xây dựng, triển khai chính sách khuyến khích đồng bào vùng dân tộc thiểu số thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

d) Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cơ bản; đào tạo chuyên đề về phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, tôn giáo. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức cấp xã, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Phối hợp triển khai ứng dụng phát triển nền tảng số, phát triển thư viện điện tử, hệ thống đào tạo trực tuyến, ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

đ) Bảo đảm nguồn lực

Quan tâm bố trí nguồn nhân lực, kinh phí, nguồn lực về khoa học, công nghệ trong triển khai thực hiện Đề án đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước gồm chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách và chi đầu tư phát triển cân đối hàng năm theo quy định; lồng ghép từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan; kinh phí huy động từ các nguồn lực tài chính hợp pháp khác (nếu có) theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

1.1. Phòng Chính sách

Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chủ động rà soát, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc điều chỉnh, bổ sung các nội dung Kế hoạch này đảm bảo phù hợp (nếu có); định kỳ thực hiện rà soát, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo, UBND tỉnh chậm nhất ngày 14/12 hằng năm.

Chủ động chủ trì, phối hợp tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này sau khi hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định

1.2. Văn phòng

Chủ trì xây dựng quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu công tác dân tộc tỉnh Lạng Sơn, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm dữ liệu tại Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong triển khai chuyển đổi số lĩnh vực dân tộc, tôn giáo.

1.3. Các phòng: Tín ngưỡng và Tôn giáo; Thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với phòng Chính sách, Văn phòng tham mưu thực hiện Kế hoạch này.

2. UBND các huyện, thành phố

Chỉ đạo phòng Dân tộc và Tôn giáo các huyện chủ động nghiên cứu, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh .

Trên đây là nội dung triển khai thực hiện Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02/4/2025 của UBND tỉnh của Sở Dân tộc và Tôn giáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng DTTG các huyện;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng thuộc sở;
- Lưu: VT, CS (NMT).

GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Huân